



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**

Địa chỉ: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.  
ĐT: (029) 63 844 848 - Fax: (029) 63 959 552 Website: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn>

An Giang, ngày 07 tháng 06 năm 2021

**THƯ MỜI HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

***Kính gửi:*** Quý cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 với nội dung cụ thể như sau:

**1. Tổ chức đại hội:**

- Thời gian: 7 giờ 45 phút, Thứ ba ngày 29 tháng 06 năm 2021
- Địa điểm: Hội trường Công ty số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang

**2. Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được Công ty đăng tải tại website: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn/index.php/quan-he-co-dong-1> từ ngày 08/06/2021 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

**3. Đăng ký dự họp:**

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội về địa chỉ dưới đây trước 16h00 ngày 21/06/2021.

**4. Ủy quyền tham dự đại hội:**

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền dự Đại hội và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước 16h00 ngày 21/06/2021 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

*(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức ủy quyền.)*

**5. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:**

**Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang**

- Địa chỉ: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
- Điện thoại: (029) 63 844 848 - Fax: (029) 63 959 552
- Email: [phongtochuc.ctymtdtag@gmail.com](mailto:phongtochuc.ctymtdtag@gmail.com) (Liên hệ: Tiên (0343005477) hoặc Pha La (0399305314))

**6. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu.

Trân trọng kính mời !





# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

ĐT: (029) 63 844 848 - Fax: (029) 63 959 552 Website: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn>



## CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Bắt đầu lúc 07h45p ngày 29 tháng 06 năm 2021)

Thời gian	Nội dung
7h30 – 07h45	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
07h45 – 8h00	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; - Chào cờ, tuyên bố lý do; - Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Thư ký; - Giới thiệu và Thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu.
8h00 – 8h15	- Thông qua Quy chế làm việc; - Thông qua Chương trình Đại hội.
8h10 – 08h30	<b>Các báo cáo tại Đại hội:</b> - Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021; - Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021; - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020.
08h30 – 9h30	<b>Nội dung tờ trình:</b> - Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch năm 2021; - Tờ trình Về quyết toán thù lao HĐQT – BKS năm 2020; - Tờ trình Về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; - Tờ trình Về việc hủy tư cách công ty đại chúng; - Tờ trình Sửa đổi Điều lệ Công ty; - Tờ trình Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; - Tờ trình Sửa đổi Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; - Tờ trình Sửa đổi Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát; - Tờ trình Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; - Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên; - Các tờ trình khác (nếu có).
9h30 – 10h00	<b>Đại hội thảo luận, góp ý kiến cho các nội dung trên và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.</b>
10h00 – 10h15	<b>Biểu quyết:</b> 1. Hướng dẫn biểu quyết. 2. Đại hội tiến hành biểu quyết. 3. Kiểm phiếu biểu quyết.
10h15 – 10h45	<b>Bầu cử:</b> 1. Thông qua Quy chế bầu cử. 2. Hướng dẫn Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên. 3. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết. 4. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên.
10h45 – 11h00	<b>Nghỉ giải lao - kiểm phiếu bầu cử</b>
11h00 – 11h20	<b>Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử</b>
11h20 – 11h30	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc Đại hội;

**BAN TỔ CHỨC**



## GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN

### THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Môi trường Đô Thị An Giang**

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số:..... cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu:.....cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

**1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP**

**2. ỦY QUYỀN CHO BÊN NHẬN ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY**

Bên nhận ủy quyền:.....

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:.....

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần

#### **Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

#### **Lưu ý:**

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền.

Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang kết thúc.

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2021

**Cổ đông/Bên ủy quyền**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Bên nhận ủy quyền**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: Nếu người ủy quyền hoặc người nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.



## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ trụ sở chính: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Tel: (029) 63 844 848 - Fax: (029) 63 959 552

Website: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn>

### DỰ THẢO

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang ;
- Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang .

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

#### **Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

#### **Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang .

#### **Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Môi trường Đô thị An Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- ĐHĐCĐ Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 01/06/2021 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (*nếu có*), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn Chủ tọa bao gồm 01 chủ tọa và các thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

### **Điều 8. Ban thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

3. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

### **Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

## **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên đề Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào ban kiểm phiếu.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
  - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
  - Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế bầu cử tại Đại hội.

## **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:
  - Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
  - Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
  - Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:
    - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử, Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
    - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.
2. Cách thức biểu quyết:
  - Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
  - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết

trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

### 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
  - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ;
  - o Không có chữ ký hoặc không ghi rõ họ tên đại biểu;
  - o Không bao gồm các nội dung của Phiếu hợp lệ.

### 4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 01/06/2021) tổng số cổ phần của Công ty là: 19.893.000 cổ phần tương đương với 19.893.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 148 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo



tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 167, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

**5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:**

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**Điều 12. Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ**

- Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội sẽ được lưu giữ và được đăng tải trên website của Công ty: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn> để cổ đông có thể truy cập thay cho việc gửi thư trực tiếp đến cổ đông nhằm mục đích tiết giảm chi phí.

**Điều 13. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo qty định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.***

*An Giang, ngày ... tháng ... năm 2021*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Sơn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Tel: (029) 63 844 848 Fax: (029) 63 959 552

Website: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn>

## **DỰ THẢO**

# **QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang .
- Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang .

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang như sau:

### **I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHCĐ : Đại hội cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

### **II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

### **III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2018-2023
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

**2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát:** *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (Theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ, của người đại diện phần vốn doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại Công ty.
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

**V. Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

**VI. Phương thức bầu cử:**

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)*
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
  - Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:**

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Gạch tên các ứng cử viên;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký của đại biểu tham dự.
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của công ty.

**VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

**VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định.
- Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang trước ..... ngày ..... theo địa chỉ sau:

- Trụ sở chính Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang
- Địa chỉ: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Điện thoại : (029) 63 844 848 Fax: (029) 63 959 552

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

### **I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:**

#### **1. Tình hình chung:**

Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang đã tập trung hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực như vệ sinh môi trường, thoát nước đô thị, công viên cây xanh, chiếu sáng công cộng đảm bảo cảnh quan môi trường đô thị trên địa bàn tỉnh luôn được sáng - xanh - sạch - đẹp. Đặc biệt, Công ty đã thực hiện nạo vét mương nổi các tuyến đường hẻm và tiếp nhận công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt (rác tự quản) các phường, xã trên địa bàn thành phố Long Xuyên; Đầu tư thêm các phương tiện thiết bị nhằm nâng cao năng lực và chất lượng phục vụ ngày càng tốt hơn trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; Hoàn thành các dự án như Nhà máy xử lý chất thải rắn huyện Thoại Sơn + Cải tạo hồ chôn lấp hợp vệ sinh ô số 1 phủ đỉnh và hệ thống xử lý nước rỉ rác Kênh 10 Châu Đốc + Xây dựng trụ sở làm việc cho Xí nghiệp Môi trường đô thị Chợ Mới và Tịnh Biên.

#### **2. Thuận lợi và khó khăn**

##### **2.1 Thuận lợi**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, sự hỗ trợ kịp thời của các Sở ngành và các cơ quan hữu quan đã giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ cán bộ công nhân Công ty có trình độ chuyên môn, với nhiều năm kinh nghiệm là một trong những yếu tố quan trọng để Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo được lòng tin cho các đối tác và khách hàng của mình.

- Các phương tiện, dụng cụ lao động được đầu tư, sửa chữa đáp ứng thực hiện các công tác chuyên môn.

##### **2.2 Khó khăn**

- Về công tác vệ sinh môi trường:

+ Ý thức người dân trong việc bảo vệ môi trường chưa cao, còn bỏ rác bừa bãi không đúng nơi quy định.

+ Lực lượng tự quản thu gom rác không thường xuyên, lượng rác tăng giảm đột biến ảnh hưởng đến công tác thu gom rác của Công ty.

+ Các xe vận chuyển vật liệu xây dựng lưu thông trên đường làm rơi vãi cát đá gây mất vẻ mỹ quan đô thị cũng như ảnh hưởng đến công tác vệ sinh của Công ty.

+ Một số tuyến đường thu gom rác ở các xã, thị trấn xấu, xuống cấp, hư hỏng ảnh hưởng đến công tác thu gom rác của Công ty.

+ Việc mở rộng địa bàn thu gom rác nhằm nâng cao tỷ lệ thu gom rác trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do ngân sách địa phương hạn chế.

- *Về công tác thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác:*

+ Một số hộ gia đình, hộ kinh doanh,... không chịu đóng tiền dịch vụ nguyên nhân là do thay đổi người đi thu, địa phương chưa thông báo, do họ không phát sinh lượng rác hoặc tự xử lý,...

+ Một số hộ kinh doanh, buôn bán, quán ăn, nhà trọ, ... lượng rác phát sinh nhiều nhưng không đóng đúng mức quy do người dân nói lượng rác của họ phát sinh rất ít hoặc không phát sinh thêm lượng rác.

- *Về công tác xử lý chất thải rắn:* Hiện nay, các bãi rác trên địa bàn các huyện, thị, thành đang trong tình trạng quá tải nhưng vẫn chưa thực hiện đóng lấp do chưa xây dựng được nhà máy xử lý rác. Hàng ngày các bãi rác này vẫn tiếp nhận lượng rác phát sinh trên địa bàn vì vậy Công ty phải thường xuyên tăng cường san ủi, phun xịt khử mùi và diệt ruồi nhưng đây chỉ là giải pháp tạm thời.

- *Về công tác thoát nước đô thị:*

+ Hệ thống thoát nước bị các hộ dân che lấp, trán bịt miệng cống cũng như bỏ rác xuống cống, hố ga,... ảnh hưởng đến công tác khai thông nạo vét bùn cống hố ga.

+ Nắp cống, lưới chắn rác ở các hố ga bị hư gây nguy hiểm cho người đi đường và mất vẻ mỹ quan đô thị.

- *Về công tác công viên, cây xanh:*

+ Cây xanh, hoa kiểng trên công viên và các tuyến đường bị người dân chặt phá làm mất vẻ mỹ quan đô thị.

+ Cây xanh trên các tuyến đường chưa đồng bộ có nhiều loại cây khác nhau đồng thời có một số người dân tự ý trồng cây trên tuyến đường gây khó khăn cho việc quản lý cây xanh của Công ty.

- *Về công tác chiếu sáng đô thị:* Hệ thống đèn chiếu sáng một số tuyến đường đã cũ và xuống cấp nên việc sửa chữa cũng gặp rất nhiều khó khăn.

### **3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

- Tổng doanh thu năm 2020 là 263.422 triệu đồng, đạt 105% so với kế hoạch, trong đó:

- Tổng chi phí năm 2020 là 242.556 triệu đồng, đạt 105% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 là 20.865 triệu đồng, đạt 113% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 16.750 triệu đồng, đạt 108% so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách nhà nước năm 2020 là 21.441 triệu đồng.
- Lao động bình quân năm 2020 là 810 người.
- Tiền lương bình quân năm 2020 là 11,214 triệu đồng/người/tháng.
- Khối lượng sản phẩm công ích chủ yếu năm 2020 là 507.950.833 m<sup>2</sup>.

#### **4. Kết quả hoạt động năm 2020:**

##### **4.1. Công tác điều hành, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Công ty đã thay đổi, cải tiến phương thức làm việc, trang bị thêm các phương tiện chuyên dùng, xây dựng mới cơ sở vật chất, từ đó hoạt động sản xuất được ổn định, đời sống của người lao động cũng được nâng lên, chất lượng phục vụ ngày càng tốt hơn và được người dân đồng tình ủng hộ.

- Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung phát huy các thế mạnh có sẵn để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ công ích, đẩy mạnh mở rộng địa bàn hoạt động hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

- Bám sát các chủ trương chính sách, kế hoạch của tỉnh cũng như huyện, thị xã, thành phố để chủ động thực hiện tốt các công tác chuyên môn của Công ty.

##### **4.2. Công tác tài chính:**

- Hệ thống chứng từ được tổ chức đầy đủ, hợp lý, hợp pháp.

- Tổ chức công tác hạch toán kế toán theo đúng quy định, số liệu thể hiện trên báo cáo tài chính rõ ràng, minh bạch.

- Thực hiện nghiêm các quy định về công bố thông tin báo cáo tài chính. Thực hiện kiểm soát công tác tài chính - kế toán của Công ty kịp thời.

##### **4.3. Công tác nhân sự:**

- Công ty thực hiện tốt các chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động theo đúng quy định pháp luật và quy chế của Công ty.

- Ban lãnh đạo Công ty cũng thường xuyên quan tâm, hỗ trợ người lao động khi gặp khó khăn trong cuộc sống, khen thưởng động viên kịp thời những cá nhân, tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tạo không khí vui tươi, sôi nổi trong đơn vị giúp người lao động ngày càng thoải mái và yên tâm gắn bó với Công ty.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:**

### **1. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021:**

- Các chỉ tiêu về sản lượng năm 2021:

+ Quét thu gom rác đường phố: 521.199.779 m<sup>2</sup>/năm.

+ Quản lý chăm sóc công viên: 2.999.493 m<sup>2</sup>/năm.



**- Các chỉ tiêu về kinh doanh năm 2021:**

- + Tổng doanh thu: 270.500 triệu đồng.
- + Tổng chi phí: 249.230 triệu đồng.
- + Tổng lợi nhuận trước thuế: 20.970 triệu đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế: 17.970 triệu đồng.
- + Nộp ngân sách nhà nước: 18.000 triệu đồng.
- + Lao động bình quân: 880 người.
- + Tiền lương bình quân: 10,777 triệu đồng/người/tháng.

**2. Một số giải pháp thực hiện:**

**2.1 Về bộ máy tổ chức**

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí lao động, cán bộ quản lý phù hợp hơn.

- Sắp xếp lại các bộ phận gián tiếp khoa học và hợp lý hơn; tập huấn kiến thức quản lý hiện đại, bồi dưỡng nhận thức chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng phù hợp trong giai đoạn mới đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động yên tâm làm việc đồng thời thu hút người lao động có trình độ cao vào Công ty làm việc.

**2.2 Giải pháp về quản lý và điều hành**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc các Đội, Phòng và Xí nghiệp thực hiện tốt các công việc được giao hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Chủ động phối hợp đeo bám các phòng ban tham mưu của các sở, ban, ngành và các đơn vị tư vấn thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh việc giải quyết thủ tục, hồ sơ nhằm hoàn thành tốt công tác lập, trình duyệt các dự án đầu tư, thi công các công trình trọng điểm của Công ty đúng theo tiến độ kế hoạch đề ra.

- Theo dõi đôn đốc thực hiện tốt kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa xe, máy móc thiết bị, quản lý sử dụng vật tư, nhiên liệu khoa học, hợp lý, tiết kiệm hơn. Thực hiện đúng theo những quy định, thủ tục về công tác quản lý, sửa chữa xe máy, sử dụng vật tư, nhiên liệu,... đảm bảo kịp thời phục vụ sản xuất.

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng: Phải phục vụ khách hàng vào mọi lúc họ cần trong thời gian nhanh nhất có thể. Không để khách hàng phải đợi. Thời gian thi công theo yêu cầu của khách hàng.

**2.3 Giải pháp về sản xuất**

- Công ty tập trung đầu tư, phát triển ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là hoạt động dịch vụ công ích trên các lĩnh vực quét, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; Quản lý khai thông hệ thống nước thải; Quản lý và

chăm sóc công viên, cây xanh đường phố; Quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng và các hoạt động dịch vụ liên quan ngành nghề chính nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đảm bảo môi trường trên địa bàn tỉnh luôn được “Sáng - xanh - sạch - đẹp”.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch của Công ty được UBND tỉnh giao nhằm tạo việc làm, thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động của Công ty.

- Mở rộng các lĩnh vực, ngành nghề trong giấy phép đăng ký kinh doanh phù hợp nhu cầu thị trường, ...

#### **2.4 Về nguồn nhân lực**

- Thực hiện tuyển dụng theo đúng quy định.

- Nâng cao trình độ cho một số cán bộ có năng lực tiềm năng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý.

- Tổ chức nhiều hình thức tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, tham quan thực tế nhằm nâng cao năng lực và kiến thức về ngành cho cán bộ, nhân viên quản lý.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận.

- Quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo từ những cán bộ người lao động có tâm huyết, có trình độ, có năng lực luôn đi đầu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### **2.5 Về tài chính**

- Tối ưu hóa lợi nhuận của Công ty trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí như kiểm soát tốt các khoản chi phí và thực hiện nghiêm ngặt các tiêu hao nguyên liệu.

- Ưu tiên các khoản chi để mua sắm các trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng và đầu tư các dự án nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng việc sản xuất, đào tạo trình độ cho các cán bộ, chi tài chính cho việc tăng cường hoạt động marketing.

- Đảm bảo thực hiện các nghiệp vụ về tài chính kế toán và thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm của Công ty theo đúng quy định pháp luật.

- Tập trung giải quyết tình hình các công nợ còn tồn đọng theo Quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả.

- Thường xuyên kiểm tra thu chi tài chính, đối chiếu nợ chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát.

#### **2.6 Về công tác đầu tư trang thiết bị và công nghệ**

- Xây dựng kế hoạch hợp lý mua sắm trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác và đầu tư các dự án nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng việc sản xuất.

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, từng

bước nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ, thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

## **2.7 Về marketing**

Nhìn chung, hiện nay công tác marketing của Công ty còn tương đối yếu, trong năm 2021 để có thể hoạt động hiệu quả hơn và đặc biệt hơn là để tạo dựng được thương hiệu của mình thì phải tăng cường hoạt động marketing nhằm ngày càng thỏa mãn khách hàng.

- Tăng cường quảng bá thương hiệu, Website phải giới thiệu đầy đủ các sản phẩm dịch vụ của Công ty, luôn cập nhật thông tin mới về hoạt động của Công ty để làm công cụ quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty nhằm nâng cao khả năng tìm kiếm thông tin đa dạng cho khách hàng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và khách hàng nhanh chóng, thuận tiện hơn.

- Giữ mối quan hệ tốt với khách hàng.

- Ngoài ra, quảng bá hình ảnh Công ty thông qua việc đồng hành tham gia các sự kiện, hoạt động về môi trường với các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

## **2.8 Về nghiên cứu và phát triển**

- Chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng phương án thực hiện và ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tuyển dụng và đào tạo nhân viên đảm bảo công tác nghiên cứu để đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng trong thời buổi cạnh tranh gay gắt không chỉ giữa các doanh nghiệp môi trường trong tỉnh mà còn có cả sự cạnh tranh của những công ty ngoài tỉnh, nhất là trong giai đoạn Nhà nước xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường như hiện nay.

- Tổ chức bộ phận chuyên cung cấp thông tin cho Công ty nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Nắm bắt kịp thời các thông tin, kiến thức khoa học, công nghệ mới đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

***ĐÃ KÝ***

**Trần Minh Tâm**



# CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang

ĐT: (0296) 384 4848 Fax: (0296) 3959 552

Website: [www.moitruongdothi.angiang.org.vn](http://www.moitruongdothi.angiang.org.vn)

Số: 01 /BC-HĐQT

An Giang, ngày 31 tháng 05 năm 2021

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Về kết quả thực hiện năm 2020 – Kế hoạch hoạt động năm 2021

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

#### 1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 10 cuộc họp năm 2020. Cụ thể như sau:

Thời gian	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1/ Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Chủ tịch	10	100%	
2/ Ông Trần Minh Tâm	Thành viên	10	100%	
3/ Ông Đặng Anh Dũng	Thành viên	10	100%	
4/ Ông Trần Hữu Bình	Thành viên	10	100%	
5/ Ông Đỗ Văn Lạc	Thành viên	10	100%	

#### 2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	18/02/2020	Công tác nhân sự cán bộ quản lý Xí nghiệp Môi trường đô thị Phú Tân.	100%
2	02/NQ-HĐQT	18/03/2020	- Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Điều chỉnh các bút toán của Kiểm toán độc lập về kiểm toán BCTC năm 2019. - Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 của cán bộ quản lý Công ty.	100%

**Báo cáo Hội đồng quản trị**

3	03/NQ-HĐQT	08/04/2020	Công tác nhân sự cán bộ quản lý Xí nghiệp Môi trường đô thị Thoại Sơn	100%
4	04/NQ-HĐQT	07/05/2020	Công tác nhân sự cán bộ quản lý Xí nghiệp Môi trường đô thị Thoại Sơn	100%
5	05/NQ-HĐQT	25/05/2020	Nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	100%
6	06/NQ-HĐQT	10/07/2020	Lựa Chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam – Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty	100%
7	07/NQ-HĐQT	19/8/2020	Nhân sự Ban Kiểm soát Công ty	100%
8	08/NQ-HĐQT	19/10/2020	- Thông qua các quy chế - Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh quý 3/2020 và báo cáo về tiến độ thực hiện dự án đến ngày 30/9/2020 - Nhân sự cán bộ quản lý Xí nghiệp Môi trường đô thị Chợ Mới.	100%
9	09/NQ-HĐQT	11/11/2020	Nhân sự cán bộ quản lý Xí nghiệp Môi trường đô thị Tri Tôn	100%
10	10/NQ-HĐQT	08/12/2020	Nhân sự cán bộ quản lý Xí nghiệp Môi trường Phú Tân, Tịnh Biên.	100%

**3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có**

**4. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người người điều hành khác.**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Mỗi quý, Hội đồng quản trị đều tham gia dự họp giao ban cùng với Tổng Giám đốc và Ban điều hành để đánh giá kết quả thực hiện kinh doanh hàng quý. Qua đó, hoạt động của Công ty trong năm 2020 được duy trì ổn định. Công tác quản lý tài chính được kiểm soát tốt và thực hiện đúng theo pháp luật.

HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Luôn kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc

## **Báo cáo Hội đồng quản trị**

thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ. Hội đồng quản trị còn thường xuyên trao đổi qua thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn nỗ lực, sáng tạo và chủ động trong thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao và đã hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2020 đề ra.

Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc cùng đồng chí lãnh đạo các đơn vị tại Công ty, Xí nghiệp trực thuộc đã luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Công ty luôn thể hiện trách nhiệm cao đối với cộng đồng thông qua các hoạt động vì môi trường, cộng đồng và xã hội. Với sự nỗ lực không ngừng của tập thể lãnh đạo cũng như vai trò điều hành của Tổng Giám đốc, dám nghĩ, dám làm, nâng cấp cơ sở hạ tầng, mạnh dạn đầu tư trang thiết bị mới tại nơi làm việc, khu xử lý rác phù hợp với hoạt động hàng ngày của Công ty, tạo mọi điều kiện cho người lao động làm việc, an tâm công tác và nâng cao thu nhập cho người lao động.

### **4. Báo cáo chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Thư ký Công ty:**

- Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 7.800.000đ x 12 tháng = 187.200.000đ

- Thư ký HĐQT (kiêm nhiệm): 01 người x 7.800.000đ x 12 tháng = 93.600.000đ

**Tổng số tiền thù lao HĐQT năm 2020 là: 280.800.000đ**, bằng 120% mức duyệt chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020:**

### **1. Một số chỉ tiêu chủ yếu**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch 2021</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1.</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>270.500</b>	
	<b>- Hoạt động công ích</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>249.330</b>	
	<b>- Hoạt động kinh doanh</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>21.170</b>	
<b>2.</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>17.970</b>	
<b>3.</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>18.000</b>	
<b>4.</b>	<b>Chia cổ tức (tỷ lệ 2%)</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>3.979</b>	

### **2. Kế hoạch hoạt động:**

- Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp.

- Tập trung hoàn thành nhiệm vụ chính trị do UBND tỉnh giao.

- Xác định chiến lược phát triển Công ty theo hướng bền vững, gắn liền lợi ích

## **Báo cáo Hội đồng quản trị**

Công ty với người lao động và với cộng đồng.

- Thường xuyên giám sát và kịp thời hỗ trợ hoạt động của Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, các giải pháp cải tiến kỹ thuật, phương pháp cơ giới hóa trong sản xuất và hình thức trả lương nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công ích, bảo đảm hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2021.

- Nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động, đồng thời làm tròn nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục chỉ đạo việc sắp xếp lại nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, xây dựng bộ máy cán bộ quản lý có chuyên môn nghiệp vụ có năng lực và trách nhiệm cao trong công việc để đáp ứng phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Nâng cao rõ nét chất lượng phục vụ và thái độ phục vụ, khẳng định thương hiệu Công ty.

- Mở rộng các hoạt động kinh doanh chuyên ngành nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

- Hợp tác, đầu tư, liên doanh, liên kết với doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật với mục đích phát triển sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Đã ký*

**NGUYỄN NGỌC SƠN**

*An Giang, ngày 03 tháng 6 năm 2021*

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020**  
**và kế hoạch hoạt động năm 2021**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ công ty;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang năm 2020;

Thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 với những nội dung như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020:**

**1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:** Ban Kiểm soát Công ty có 3 thành viên, đến tháng 7/2020 có sự biến động về nhân sự, do bà Nguyễn Kim Hiện thành viên Ban Kiểm soát xin nghỉ việc, Hội đồng quản trị đã họp xem xét, thống nhất bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Thảo làm thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) nhiệm kỳ 2018-2023.

Năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, cụ thể như sau:.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2020, cụ thể:

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

+ Tham gia các ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.



- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty theo Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ngoài ra, kiểm soát công ty trong việc thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu tài chính, quản lý công nợ, công tác đầu tư xây dựng cơ bản,...

- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót (nếu có). Từ đó đề xuất, kiến nghị giải pháp giúp cho Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành có hiệu quả.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, 06 tháng, năm, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, xem xét ảnh hưởng các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác kế toán, đồng thời giám sát các đơn vị trực thuộc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra. Phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu của báo cáo tài chính.

- Kiểm soát các quy định về chế độ công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật và các văn bản có liên quan.

## **2. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

### **a) Đối với Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý kinh doanh, các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị đã đề ra các chủ trương phù hợp, nhằm tạo điều kiện cho Ban Điều hành thực thi nhiệm vụ mà Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua, bên cạnh đó, Hội đồng quản trị luôn có sự gắn bó chặt chẽ với Ban Điều hành trong việc đề ra những giải pháp hữu hiệu, khả thi, giúp Công ty vượt qua những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh trước bối cảnh đại dịch Covid-19.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng theo thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty. các nội dung đều tập trung vào việc triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2020 và thực hiện tốt chức năng quản trị, đáp ứng yêu cầu kinh doanh.

### **b) Đối với Ban Tổng Giám đốc:**

- Ban Tổng Giám đốc cùng với Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả, kịp thời đưa ra những kế hoạch để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020, đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, chế độ và quyền lợi người lao động trong doanh nghiệp, chi trả tiền lương hàng tháng, tiền thưởng kịp thời cho người lao động theo quy định, thu nhập hàng tháng của người lao động ổn định.

- Các Quyết định của Ban Tổng Giám đốc đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật và kịp thời; hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty khá chặt chẽ, hạn chế mức thấp nhất rủi ro có thể xảy ra, thực hiện đúng Quy chế về quản trị doanh nghiệp và các quy định có liên quan.

- Ban Tổng Giám đốc thường xuyên duy trì lịch họp, làm việc với các đơn vị trực thuộc để giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn tại các đơn vị, xí nghiệp, nên hoạt động của các đơn vị trực thuộc luôn ổn định, hoạt động hiệu quả. Do đó, năm 2020 hoạt động kinh doanh của các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang đều có hiệu quả; công tác tài chính luôn được chú trọng, đảm bảo tính minh bạch, kịp thời trong việc lập báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm; thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ và đạt hiệu quả cao trong quản lý, tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm tối đa công nợ phải thu, nhất là công nợ phải thu khó đòi.

Về công tác nhân sự: Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại lao động ở các đơn vị trực thuộc, nhằm ổn định nhân lực, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

### 3. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

a) Về báo cáo tài chính: Xét trên phương diện trọng yếu, thì báo tài chính của Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020; Công ty đã lập báo cáo tài chính tuân thủ đầy đủ các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

#### b) Về kết quả kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	% so với kế hoạch	Ghi chú
Tổng doanh thu	Tr/đồng	250.480	263.422	105%	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr/đồng	18.500	20.865	113%	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr/đồng	16.100	16.750	104%	
Nộp ngân sách	Tr/đồng	15.500	21.441	138%	
Tiền lương b/q	Trđ/người/th	9.854	11.214		
Chia cổ tức (dự kiến) 2%	Tr/đồng		3.979		

Qua số liệu nêu trên cho thấy, năm 2020 Công ty đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong đó: Tổng doanh thu đạt 105%, vượt 5% so với kế hoạch, tổng lợi nhuận trước thuế đạt 113%, vượt 13% so với kế hoạch, nộp ngân sách đạt 138%

so với kế hoạch, tình hình tài chính doanh nghiệp được đảm bảo, bảo toàn và phát triển vốn.

#### **4. Tình hình công nợ đến 31/12/2020:**

- Các khoản phải thu đến 31/12/2020 là 27.561 triệu đồng, trong đó: nợ phải thu khó đòi là 1.771 triệu đồng. (Công ty đã trích lập dự phòng)

- Các khoản nợ phải trả đến 31/12/2020 là 71.654 triệu đồng.

- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn là 1,72 lần. Với hệ số lớn hơn 1 cho thấy Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 0,29 lần. Với hệ số nhỏ hơn 1 cho thấy Công ty không gặp khó khăn về tài chính.

#### **5. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:**

Năm 2020, Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể là được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị; được cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

Với tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao cho, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến trung thực với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định...

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý trong Công ty và các Xí nghiệp trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Các ý kiến của Ban Kiểm soát luôn được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phản hồi đầy đủ và kịp thời. Đối với cổ đông, Ban Kiểm soát chưa nhận một khiếu nại nào.

#### **6. Kiến nghị:**

Nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị doanh nghiệp, bố trí, sắp xếp lao động cho phù hợp, từng bước nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng lao động tại các Phòng, đơn vị trực thuộc Công ty để giúp cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, bên cạnh đó cần củng cố đội ngũ làm công tác kế toán tại các đơn vị, xí nghiệp trực thuộc.

#### **II. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:**

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty; đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trình đại hội cổ đông.

- Phân tích, đánh giá, giúp Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2021 nếu được Đại hội cổ đông ủy quyền.

- Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Ban Tổng Giám đốc như: giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020, kiểm tra tình hình quản lý dòng tiền, phân phối lợi nhuận, quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động và người quản lý doanh nghiệp theo quy định; công tác kiểm kê và thực hiện các định mức, các biện pháp tiết giảm chi phí, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông, nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, đảm bảo sự tuân thủ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Tham gia trong các đoàn kiểm tra, giám sát của Công ty đến các Xí nghiệp trực thuộc để kiểm tra tổ chức và hoạt động của các Xí nghiệp Môi trường Đô thị trong tỉnh.

- Tổ chức họp Ban Kiểm soát định kỳ theo quy định.

- Ngoài ra, kiểm tra một số vấn đề cụ thể liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nếu thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông Công ty theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**(Đã ký)**

**Trần Đình Thư**



**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**  
Địa chỉ: Số 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên,  
Tỉnh An Giang  
ĐT: (0296) 384 4848 Fax: (0296) 3959 552  
Website: [www.moitruongdothi.angiang.org.vn](http://www.moitruongdothi.angiang.org.vn)

Số: 01/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

### **Thông qua việc Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ngày thông qua 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2021 ngày 31/05/2021

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang cho phù hợp với quy định hiện hành.

Nội dung dự thảo Sửa đổi Điều lệ đã được đính kèm Tài liệu đại hội Công ty và được đăng tải tại website công ty: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn/index.php/quan-he-co-dong-1>

Đại hội đồng cổ đông giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Điều lệ Công ty. Nội dung Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã Ký)

**NGUYỄN NGỌC SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----oOo-----

**DỰ THẢO**

**ĐIỀU LỆ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**



*(Ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang)*

**An Giang, ngày ... tháng ... năm 2021**

**MỤC LỤC**

<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>5</b>
<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>5</b>
Điều 1. Giải thích thuật ngữ .....	5
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY.....</b>	<b>6</b>
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty .....	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty.....	6
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY. 7</b>	<b>7</b>
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty.....	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty.....	10
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP .....</b>	<b>10</b>
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập .....	10
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu .....	11
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	11
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần .....	12
Điều 10. Thu hồi cổ phần .....	12
<b>V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT.....</b>	<b>12</b>
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	12
<b>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....</b>	<b>13</b>
Điều 12. Quyền của cổ đông .....	13
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông .....	14
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông .....	17
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	18
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	19
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông .....	20
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	21
Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ..22	
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua .....	24

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	25
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	27
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	28
<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>	<b>28</b>
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	28
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	29
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	30
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	32
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	32
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	33
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	35
Điều 32. Người phụ trách quản trị Công ty.....	35
<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b>	<b>36</b>
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý.....	36
Điều 34. Người điều hành Doanh nghiệp.....	36
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc .....	36
Điều 36. Thư ký Công ty.....	37
<b>IX. BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>38</b>
Điều 37. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) .....	38
Điều 38. Thành phần Ban Kiểm soát .....	38
Điều 39. Trưởng Ban kiểm soát.....	39
Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	39
Điều 41. Cuộc họp của Ban kiểm soát .....	40
Điều 42. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát .....	40
<b>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC..</b>	<b>41</b>
.....	41
Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	41
Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....	42
<b>XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY .....</b>	<b>42</b>
Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ .....	42
<b>XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....</b>	<b>43</b>



## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

Điều 46. Công nhân viên và công đoàn .....	43
<b>XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....</b>	<b>43</b>
Điều 47. Phân phối lợi nhuận .....	43
<b>XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN</b>	<b>44</b>
Điều 48. Tài khoản ngân hàng .....	44
Điều 49. Năm tài chính.....	44
Điều 50. Chế độ kế toán .....	45
<b>XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>45</b>
Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý .....	45
Điều 52. Báo cáo thường niên .....	45
<b>XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY.....</b>	<b>45</b>
Điều 53. Kiểm toán .....	45
<b>XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP .....</b>	<b>46</b>
Điều 54. Dấu của doanh nghiệp.....	46
<b>XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY .....</b>	<b>46</b>
Điều 55. Giải thể Công ty.....	46
Điều 56. Gia hạn hoạt động.....	46
Điều 57. Thanh lý.....	46
<b>XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....</b>	<b>47</b>
Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	47
<b>XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....</b>	<b>48</b>
Điều 59. Điều lệ Công ty.....	48
<b>XXI. NGÀY HIỆU LỰC.....</b>	<b>48</b>
Điều 60. Ngày hiệu lực.....	48

**PHẦN MỞ ĐẦU**

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số ... ngày ... tháng ... năm 2021

**I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ**

**Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a) *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập Công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
  - b) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
  - c) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - d) *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
  - e) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng Giám đốc, các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Tổng Giám đốc và được chủ sở hữu chấp thuận bằng văn bản và thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ theo quy định;
  - f) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
  - g) *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
  - h) *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty cổ phần;
  - i) *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Công ty cổ phần;
  - j) *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
  - k) *Thành viên Ban kiểm soát* là Kiểm soát viên
  - l) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
  - m) *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các Công ty con.

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

### **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty**

1. Tên Công ty:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: **AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY**

- Tên Công ty viết tắt: **CÔNG TY CP MTĐT AN GIANG**

2. Công ty là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: 128 Nguyễn Trường Tộ, Phường Bình Khánh, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang

- Điện thoại: 02963. 844848

- Fax: 02963. 959552

- E-mail: [ctymtdtag@gmail.com](mailto:ctymtdtag@gmail.com)

- Website: <http://moitruongdothi.angiang.org.vn/>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 55 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 56 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn từ ngày thành lập.

#### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo điều 13 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam; và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tại Công ty khi xuất cảnh khỏi Việt Nam.

Trường hợp hết hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc, hoặc cho đến khi HĐQT quyết định cử người khác thay thế.

Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì HĐQT sẽ cử người khác thay thế.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:

<b>STT</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>Mã ngành</b>
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng và cắt tỉa tạo hình hoa kiểng các loại	0118
2	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm và các cây lâu năm khác; Trồng và cắt tỉa tạo hình cây xanh các loại	0129
3	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ Chi tiết: Sản xuất phân hữu cơ (Doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện tại Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07/10/2003 của chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón; Nghị định số 191/NĐ/CP ngày 31/12/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP; Thông tư số 05/2005/TT-BCN ngày 31/10/2005 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn thực hiện Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07/10/2003 của Chính phủ trước khi tiến hành sản xuất	2012
4	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220

**ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

	Chi tiết: Sản xuất thùng rác	
5	Sản xuất sản phẩm chịu lửa <i>Chi tiết: Sản xuất gạch lót vỉa hè</i>	2391
6	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất và thi công khung thép: các cấu kiện thép của công trình hạ tầng, công nghiệp, dân dụng, khung tiền chế của các loại và các loại cầu kiện thép khác</i>	2511
7	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất xe rác kéo tay</i>	2599
8	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất xe rác kéo tay, khung xe các loại</i>	3099
9	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Thu gom, vận chuyển chất thải rắn, Chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải công nghiệp</i>	3811
11	Thu gom rác thải độc hại	3812
12	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Xử lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải y tế chất thải công nghiệp</i>	3821
13	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
14	Tái chế phế liệu <i>Tuân thủ quy định pháp luật về đất đai, xây dựng, môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan trước và trong quá trình hoạt động</i>	3830
15	Xây dựng nhà ở <i>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng</i>	4101
16	Xây dựng nhà không ở <i>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng</i>	4102
17	Xây dựng công trình đường bộ <i>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường, cống)</i>	4212
18	Xây dựng công trình điện	4221
19	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
20	Xây dựng công trình công ích khác <i>Chi tiết: Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn, chất thải</i>	4229

**ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

	<i>y tê: Đầu tư xây dựng hoa viên nghỉ trang và các dự án khác Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải; Thi công xây dựng công trình nông thôn, công nông thôn công cộng</i>	
21	Xây dựng công trình thủy	4291
22	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
23	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng công trình hạ tầng</i>	4299
24	Lắp đặt hệ thống điện <i>Chi tiết: Lắp đặt, thi công điện dân dụng, công nghiệp, chiếu sáng công cộng, hạ tầng hạ thế</i>	4321
25	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí <i>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước</i>	4322
26	Hoàn thiện công trình xây dựng <i>Chi tiết: Thi công trang trí nội thất, ngoại thất các công trình dân dụng và công nghiệp</i>	4330
27	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết: Sửa chữa và cải tạo xe ô tô, xe chuyên dụng các loại và xe thô sơ khác; Thiết kế làm thùng mới, khung xe chuyên dụng và ô tô các loại</i>	4520
28	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Chi tiết: Mua bán cây xanh, hoa kiểng các loại</i>	4620
29	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Mua bán gạch lát vỉa hè</i>	4663
30	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Mua bán phế liệu (ngoại trừ phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường); Mua bán thùng rác và xe rác kéo tay</i>	4669
31	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt <i>Chi tiết: Quét rác đường phố, vỉa hè; Dịch vụ quản lý khai thông hệ thống nước thải, xử lý nước thải; Rút ham cầu, hầm lang; Dịch vụ cung cấp vận chuyên đồ, lau dọn vệ sinh cho các tổ chức, cá nhân.</i>	8129
32	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan <i>Chi tiết: Dịch vụ quản lý, chăm sóc công viên công cộng, hoa</i>	8130

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

	<i>viên cây, cây xanh đường phố; Dịch vụ quản lý, vận hành và duy tu sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng; Dịch vụ duy tu, sửa chữa các công trình thoát nước vỉa hè, cầu đường, sơn ke vạch đường</i>	
--	---	--

### **2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp; tạo ra loại hình doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu, trong đó có đông đảo người lao động; tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động cho doanh nghiệp để sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của nhà nước và của doanh nghiệp.

Huy động vốn của cá nhân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội trong nước và ngoài nước để đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển doanh nghiệp.

Phát huy vai trò làm chủ thực sự của người lao động, của các cổ đông; tăng cường sự giám sát của nhà đầu tư đối với doanh nghiệp; bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà Nước, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động.

Mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động mà Công ty có ưu thế, tạo nên tăng trưởng phát triển một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.

Tối đa hóa hiệu quả hoạt động, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với nhà nước.

### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty**

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

## **IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Công ty là 198.930.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ, chín trăm ba mươi triệu đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 19.893.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Do Công ty có tiền thân là Doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa, thời điểm cổ phần hóa đã quá ba năm so với ngày thông qua Điều lệ này, do đó những quy định đối với cổ đông sáng lập của Công ty không còn hiệu lực.
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác.
7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.
8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo Điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.
4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
  - a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
  - b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo Pháp luật và dấu của Công ty.



**Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.

**V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3. Tổng Giám đốc.

**VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 12. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;
- d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- e) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g) Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;
- h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- j) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
- k) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- l) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

- a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
- b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
- c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
- e) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

- a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
- b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử theo quy định tại Điều 25 và Điều 37 Điều lệ này.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết/bầu cử thông qua các hình thức sau:

a) Tham dự và biểu quyết/bầu cử trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết/bầu cử thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết/bầu cử đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Vi phạm pháp luật;

b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập họp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này;
- b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
- c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

- d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- f) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- j) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k) Phê duyệt, bổ sung, điều chỉnh Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
  - e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
  - f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
  - g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
  - i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - j) Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết;
  - k) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
  - l) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
  - m) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
  - n) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
  - o) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - p) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
  - q) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
  - r) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
  - s) Phê duyệt, bổ sung, điều chỉnh Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
  - t) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.

3. Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

### **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại



đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

**Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
- c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
- d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c) Phiếu biểu quyết/bầu cử;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể

từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/ Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/bầu cử trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 6 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

**Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- f) Gia hạn hoạt động Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Lưu ý, Trường hợp bầu thành viên HĐQT và BKS, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT/BKS cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT/BKS có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### **Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau:

- a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- b) Phê duyệt, bổ sung, điều chỉnh Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
- c) Định hướng phát triển Công ty;
- d) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- e) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- f) Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- g) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm
- h) Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- i) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- j) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- k) Các vấn đề khác khi Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích lấy ý kiến;
- c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

- d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
- c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết/bầu cử đã tham gia biểu quyết/bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết/bầu cử hợp lệ và số biểu quyết/bầu cử không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết/bầu cử, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết/bầu cử;
- d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề, tổng số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);
- e) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Tổng hợp số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);
- i) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- j) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội



## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này.  
Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu kèm theo phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

## **VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của Công ty khác);
- e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f) Các thông tin khác theo quy định của pháp luật (nếu có);

Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng cử viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng cử viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng cử viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng cử viên, và từ 80% trở lên được đề cử tối đa 08 ứng cử viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp số lượng ứng cử viên do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm theo khoản 2 Điều này vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị tổ chức cho các cổ đông khác đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm tổ chức cho các cổ đông khác đề cử thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

5. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

- 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 06 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

#### **Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định sau khi có ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu. Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- j) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- q) Yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
- r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

**Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức và được chủ sở hữu chấp thuận Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của chủ sở hữu.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

### **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;
- b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Các trường hợp khác khi xét thấy cần thiết.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá ½) thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Lưu ý, Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều 43 Điều lệ công ty.

**Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**Điều 32. Người phụ trách quản trị Công ty**

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị Công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị Công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;



- e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

### **VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

#### **Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 34. Người điều hành Doanh nghiệp**

1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành doanh nghiệp khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

2. Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Tiền lương của người điều hành doanh nghiệp được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

#### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng Giám đốc khi có ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu.

2. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 5, Điều 162 Luật Doanh nghiệp.

4. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- g) Tuyển dụng lao động;
- h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế sau khi có ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu.

### **Điều 36. Thư ký Công ty**

Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ Công ty.

**IX. BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 37. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, Điều 25 Điều lệ này. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng cử viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.
2. Trường hợp số lượng các ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử theo khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên do Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm theo khoản 2 Điều này vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm tổ chức cho các cổ đông khác đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm tổ chức cho các cổ đông khác đề cử thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

**Điều 38. Thành phần Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và các tiêu chuẩn sau:
  - a) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
  - b) Không được là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
  - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
  - c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 39. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

- a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Ngoài các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ sau:

- 1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- 2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- 3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác.
- 4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.
- 5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc sau khi có kế hoạch cụ thể gửi Tổng Giám đốc Công ty và đảm bảo không làm ảnh hưởng hoạt động thường xuyên của Công ty.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

### **Điều 41. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

### **Điều 42. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

**X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

**Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
  - a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu đăng ký giao dịch/đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

#### **Điều 48. Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

#### **Điều 49. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

Doanh nghiệp và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đó.

### **Điều 50. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

## **XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 52. Báo cáo thường niên**

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## **XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

### **Điều 53. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.



2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

## **XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

### **Điều 54. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY**

### **Điều 55. Giải thể Công ty**

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
  - a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Công ty mà không có quyết định gia hạn;
  - b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
  - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 56. Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 7 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

### **Điều 57. Thanh lý**

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 Công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a) Các chi phí thanh lý;
- b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c) Nợ thuế;
- d) Các khoản nợ khác của Công ty;
- e) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

### **XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

#### **Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a) Cổ đông với Công ty;
- b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trường Ban Kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

## **ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG - 2021**

---

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng [06 tuần] từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.
3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

### **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 59. Điều lệ Công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

### **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

#### **Điều 60. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 60 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 tại ..... và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/09/2018 hết hiệu lực kể từ ngày Điều lệ này có hiệu lực thi hành.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật**